

ĐÁNH NHAU VỚI CỐI XÂY GIÓ

- Xéc – van –tét-

I. ĐỌC – TÌM HIỂU CHÚ THÍCH

1. Tác giả :

- Xéc-van-tét (1547-1616).
- Nhà văn nổi tiếng của Tây Ban Nha.

2. Tác phẩm :

- a) Xuất xứ :Trích phần I của bộ tiểu thuyết “Đôn Ki-hô-tê” của Xéc-van-tét.
- b) Đại ý: Sự tương phản về nhiều mặt giữa Đôn ki hô tê và giám mã Xan chô pan xa và tài năng xây dựng nhân vật của tác giả.
- c) Bố cục : 3 phần

II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

1. Hiệp sĩ Đôn Ki- hô- tê.

- Xuất thân: Quý tộc nghèo.
- Ngoại hình: Gầy gò, cao lênh khênh.
- Trang phục: đội mũ sắt, áo giáp sắt, vai mang giáo dài đã han gỉ
- Cưỡi ngựa còm.
- Lí tưởng: làm hiệp sĩ để trừ gian ác, giúp người lương thiện.
- Hành động: Xông vào đánh cối xay gió → tưởng là những tên khổng lồ.
- Trong trận giao chiến: lấy khiên che kín thân, cầm ngọn giáo, thúc ngựa phi thẳng tới chiếc cối xay gió gần nhất, đâm giáo vào cánh quạt.
- Kết quả: Giáo gãy tan tành, người và ngựa lăn ra xa, ngựa: toạc nửa vai.

=> Là một nổi bật hình ảnh Đôn-ki-hô-tê là một người có đầu óc hoang tưởng, bị ảnh hưởng bởi những truyện hiệp sĩ giang hồ → không thực hiện được khát vọng trở thành một kẻ nực cười.

2. Giám mã Xan- chô- pan- xa.

- Xuất thân: Nông dân.
- Hình dáng: Béo, lùn.
- Cưỡi con lừa thấp lè tè.
- Làm giám mã cho Đôn-ki-hô-tê.
- Tính cách: thích ăn uống, ngủ → thực dụng.
- Hành động:
 - + Can ngăn Đôn-ki-hô-tê: Đó là những chiếc cối xay gió.
 - + Thúc lừa đến cứu chủ, nâng, đỡ Đôn-ki-hô-tê lên ngựa → tận tụy, hết lòng phục vụ chủ.
 - + Hoi đau là rên rỉ ngay → thật thà và hèn nhát.

→ **Đầu óc thì tỉnh táo nhưng lí tưởng lại thấp hèn, khát vọng tầm thường, chỉ nghĩ đến quyền lợi và sự hưởng thụ của cá nhân mình.**

3. Cặp nhân vật tương phản

Đôn Ki-hô-tê

- Quý tộc
- Gầy, lênh khênh
- Nói năng kiêu cách.
- Khát vọng cao cả
- Mê muội hảo huyền
- Dũng cảm

Xan-chô-pan-xa

- Nông dân
- Béo, lùn
- Chân thật
- ước mơ tầm thường
- Tỉnh táo
- hèn nhát

→ **Nghệ thuật tương phản làm nổi bật tính cách mỗi nhân vật**

III. TỔNG KẾT :

Ghi nhớ SGK trang 80

TÍNH THÁI TỪ

I) Chức năng của tính thái từ

1, Ví Dụ

Vd1: Mẹ đi làm rồi à?

→ cấu tạo câu nghi vấn.

Vd2: Con nín đi!

→ cấu tạo câu cầu khiến

Vd3: Thương thay cũng một kiếp người → cấu tạo câu cảm thán

Vd4: Em chào cô a

→ thái độ lễ phép

2, Ghi Nhớ

Sgk/80

II) Sử dụng tính thái từ

1, Ví dụ

Vd1: Bạn chưa về à? → hỏi thân mật.

Vd2: Thầy mệt à?

→ hỏi kính trọng

Vd3: Giúp tôi một tay nhé

→ cầu khiến thân mật

Vd4: Bác giúp cháu một tay ạ!

→ cầu khiến thân mật

2, Ghi nhớ

SGK trang 81

III. LUYỆN TẬP

